



BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM THÔNG TIN Y TẾ QUỐC GIA

ISO 9001 : 2015

QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ DỰ ÁN

Mã hiệu : QT. DATT.02

Ngày ban hành : 12/2023

Lần ban hành : 01

Lần sửa đổi : 00



1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.
3. File mềm được cung cấp trên mạng nội bộ để chia sẻ thông tin khi cần.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

☐	Phòng Tổ chức - Hành chính	☐	Phòng Giải pháp và Quản lý chất lượng
☐	Phòng Kế hoạch - Tài chính	☐	Phòng Hạ tầng và An toàn thông tin mạng
☐	Phòng Nghiên cứu phát triển	☐	Phòng Hỗ trợ khách hàng
☐	Phòng Dự án thông tin y tế	☐	Tạp chí Y, Dược học
☐	Phòng Dịch vụ chuyển đổi số y tế	☐	Văn phòng đại diện Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia tại TPHCM

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Nguyễn Quang Đăng	Trần Xuân Đà	Đỗ Trường Duy
Chức danh	Chuyên viên	Trưởng phòng Dự án thông tin y tế	Giám đốc
Chữ ký			



1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định trình tự, thủ tục thẩm định và trình phê duyệt thiết kế dự án/Đề cương và dự toán chi tiết, thực hiện nhiệm vụ triển khai Dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng cho các Dự án thuộc phạm vi quy định tại Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019, Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 do Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia được giao thực hiện.

3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Tiêu chuẩn ISO 9001:2015;

- Các quy trình liên quan.

4. THUẬT NGỮ ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

- **Trung tâm:** Là Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

- **Lãnh đạo Trung tâm:** LĐTT.

- **Hội đồng thẩm định:** HĐTĐ.

- **Phòng Kế hoạch – Tài chính:** KH-TC.

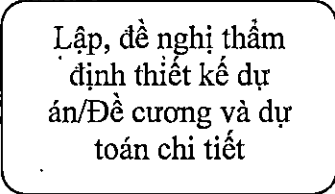
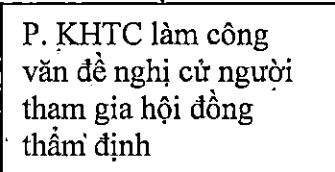
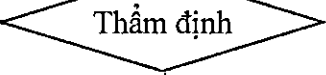
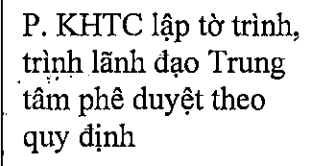
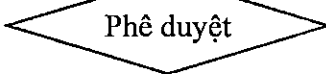
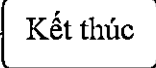
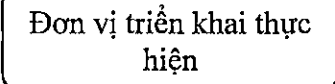
- **Đơn vị:** Là các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Trung tâm.

- **Lãnh đạo đơn vị:** Là Trưởng/Phó Trưởng /Phụ trách đơn vị.

- **Hệ thống quản lý:** Là các Quy trình thuộc Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 của Trung tâm.

5. NỘI DUNG

5.1. Quy trình thẩm định

Trách nhiệm thực hiện	Trình tự	Mô tả	Hồ sơ tài liệu
Đơn vị		- Đơn vị căn cứ nhiệm vụ chuyên môn được giao tổ chức xây dựng thiết kế dự án/Đề cương và dự toán chi tiết theo một trong 2 hình thức sau: (1) Tự thực hiện, (2) Thuê dịch vụ tư vấn; - Công văn đề nghị gửi Phòng KHTC kèm theo thiết kế dự án/Đề cương và dự toán chi tiết;	- Thiết kế dự án/Đề cương và dự toán chi tiết. - Công văn; - Các tài liệu kèm theo (nếu có)
KH-TC		- Phòng KH-TC làm công văn đề nghị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định (HĐTD); - Các đơn vị cử thành viên tham gia HĐTD; - Phòng KH-TC trình LĐTT thành lập HĐTD.	- Tờ trình và quyết định thành lập HĐTD
HĐTD		- Tổ chức họp thẩm định (không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ); - Đơn vị phối hợp giải trình, bổ sung, chỉnh sửa.	Báo cáo thẩm định
KH-TC		- Phòng KH-TC lập tờ trình, trình lãnh đạo Trung tâm phê duyệt theo quy định;	- Tờ trình phê duyệt;
LĐTT	 	- Lãnh đạo Trung tâm phê duyệt (không quá 5 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ).	- Quyết định phê duyệt.
Đơn vị		Sau khi được phê duyệt, Đơn vị triển khai thực hiện.	Báo cáo định kỳ

5.2. Một số mẫu văn bản liên quan

Mẫu số 3, Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TTtr-

....., ngày ... tháng ... năm 20...

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết

<Tên của hoạt động ứng dụng CNTT được lập đề cương và dự toán>

Kính gửi:

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Nghị định số .../....NĐ-CP ngày của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số .../2020/TT-BTTTT ngày của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan,

<Cơ quan, đơn vị> trình phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết <Tên của hoạt động ứng dụng CNTT được lập đề cương và dự toán> với các nội dung chính sau:

1. Đơn vị sử dụng ngân sách:
2. Tổ chức, đơn vị lập (hoặc tư vấn lập) đề cương và dự toán chi tiết:
3. Mục tiêu, quy mô:
4. Tóm tắt giải pháp kỹ thuật, công nghệ và các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin chủ yếu:
 - Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cần tuân thủ:
 - Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cho phép đơn vị sử dụng ngân sách được thay đổi trong quá trình triển khai:
5. Kinh phí:
 - Tổng cộng:
 - Trong đó:
 - Chi phí xây lắp:

- Chi phí thiết bị:
- Chi phí quản lý:
- Chi phí tư vấn:
- Chi phí khác có liên quan:
- Chi phí dự phòng:

6. Nguồn vốn:

7. Địa điểm thực hiện:

8. Thời gian thực hiện:

9. Các nội dung khác (nếu có):

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,...

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trình
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 4. Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO**Kết quả thẩm định phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ của đề cương và dự toán chi tiết ⁽¹⁾****<Tên của hoạt động/nhiệm vụ ứng dụng CNTT>****Kính gửi: <Đơn vị đầu mối thẩm định>**

Thực hiện việc thẩm định phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ của đề cương và dự toán chi tiết nhiệm vụ <Tên của hoạt động/nhiệm vụ ứng dụng CNTT> kèm theo văn bản số... <số ký hiệu, trích yếu của văn bản đơn vị đầu mối thẩm định gửi cho đơn vị thẩm định phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ>, <đơn vị thẩm định> đã thẩm định phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ theo nội dung của đề cương và dự toán chi tiết như sau:

1. Các căn cứ thẩm định

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Nghị định số .../...NĐ-CP ngày của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số ngày của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan,

2. Phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ được đề xuất

a) Tên hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin:

b) Đơn vị sử dụng ngân sách:

c) Địa điểm thực hiện:

d) Thời gian thực hiện:

đ) Phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ được đề xuất, trong đó:

- Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cần tuân thủ:

- Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cho phép đơn vị sử dụng ngân sách được thay đổi trong quá trình triển khai:

e) Các thông tin khác (nếu có):

3. Tài liệu thẩm định và quá trình thẩm định

a) Thành phần hồ sơ tài liệu phục vụ thẩm định gồm:

-

-

b) Quá trình thẩm định:

-

-

4. Ý kiến của đơn vị thẩm định

a) Sự phù hợp của việc lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ.

b) Sự phù hợp của phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ với các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng và các yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật.

c) Sự phù hợp của phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ trong việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu liên quan (nếu có).

5. Kết luận

Phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ do <đơn vị sử dụng ngân sách> trình đề xuất tại đề cương và dự toán chi tiết nhiệm vụ <Tên của hoạt động/nhiệm vụ ứng dụng CNTT> đáp ứng/không đáp ứng theo các nội dung thẩm định. Đề nghị <đơn vị đầu mối thẩm định> tổng hợp, báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Đại diện đơn vị thẩm định
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Mẫu số 5. Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../.....

....., ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO**Kết quả thẩm định đề cương và dự toán chi tiết**

<Tên của hoạt động/nhiệm vụ ứng dụng CNTT>

Kính gửi:

Thực hiện việc thẩm định đề cương và dự toán chi tiết nhiệm vụ<Tên của hoạt động/nhiệm vụ ứng dụng CNTT> kèm theo văn bản số... <số ký hiệu, trích yếu của văn bản đơn vị sử dụng ngân sách trình người có thẩm quyền phê duyệt> <đơn vị đầu mối thẩm định> báo cáo kết quả thẩm định đề cương và dự toán chi tiết như sau:

1. Các căn cứ thẩm định

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Nghị định số .../...NĐ-CP ngày của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số ngày của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan,

2. Mô tả thông tin hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin được lập đề cương và dự toán chi tiết

a) Tên của hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin:

b) Đơn vị sử dụng ngân sách:

c) Địa điểm thực hiện:

d) Thời gian thực hiện:

đ) Nguồn vốn thực hiện:

e) Các thông tin khác (nếu có):

3. Hồ sơ thẩm định và quá trình thẩm định:

a) Thành phần hồ sơ trình thẩm định gồm:

-;

-;

b) Quá trình thẩm định:

-;

-;

4. Nội dung thẩm định

a) Nội dung thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ.

b) Sự phù hợp của việc áp dụng, vận dụng các định mức, đơn giá, các chế độ, chính sách có liên quan và các khoản mục chi phí có liên quan đến các chi phí nêu tại dự toán chi tiết;

c) Sự phù hợp giữa khối lượng thuyết minh nêu trong đề cương với dự toán chi tiết;

d) Các nội dung khác của đề cương và dự toán chi tiết.

5. Giá trị dự toán chi tiết theo ý kiến thẩm định

Đơn vị tính: ..đồng

TT	Nội dung	Dự toán do <đơn vị sử dụng ngân sách> trình, đề xuất	Kết quả thẩm định	Tăng (+) Giảm (-)
I	Chi phí xây lắp			
II	Chi phí thiết bị			
III	Chi phí quản lý			
IV	Chi phí tư vấn			
V	Chi phí khác			
VI	Chi phí dự phòng			
	Tổng cộng			

(Nội dung các khoản mục chi phí trong dự toán chi tiết như phụ lục kèm theo).

- Nguyên nhân tăng, giảm: ...

- Những điều cần lưu ý:

6. Kết luận

- Đề cương và dự toán chi tiết do <đơn vị sử dụng ngân sách> trình đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện để phê duyệt.

Trên đây là ý kiến thẩm định của <đơn vị đầu mối thẩm định> đối với đề cương và dự toán chi tiết nhiệm vụ <Tên của hoạt động/nhiệm vụ ứng dụng CNTT>, đề nghị <người có thẩm quyền phê duyệt> xem xét, quyết định./.

Đại diện đơn vị đầu mối thẩm định

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

Mẫu số 6. Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../.....

....., ngày ... tháng ... năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết
<Tên của hoạt động ứng dụng CNTT được lập đề cương và dự toán>

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN PHÊ DUYỆT

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Nghị định số .../...../NĐ-CP ngày của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số .../TT-BTTTT ngày của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Xét báo cáo kết quả thẩm định đề cương và dự toán chi tiết của *<đơn vị đầu mối thẩm định>*;

Xét đề nghị của *<đơn vị sử dụng ngân sách>*,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết *<Tên của hoạt động ứng dụng CNTT được lập đề cương và dự toán>* với các nội dung chủ yếu sau:

1. Đơn vị sử dụng ngân sách:
 2. Tổ chức, đơn vị lập (hoặc tư vấn lập) đề cương và dự toán chi tiết:
 3. Mục tiêu, quy mô:
 4. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ và các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin chủ yếu.
 - Giải pháp kỹ thuật công nghệ cần tuân thủ:
 - Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cho phép đơn vị sử dụng ngân sách được thay đổi trong quá trình triển khai:
 5. Dự toán chi tiết:
- Tổng cộng:
- Trong đó:

- Chi phí xây lắp:
- Chi phí thiết bị:
- Chi phí quản lý:
- Chi phí tư vấn:
- Chi phí khác có liên quan:
- Chi phí dự phòng:

6. Nguồn vốn:

7. Địa điểm thực hiện:

8. Thời gian thực hiện:

9. Các nội dung khác (nếu có).

(Có phụ lục chi tiết kèm theo nếu cần).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan thi hành quyết định.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như Điều;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu: VT.